

## KẾT LUẬN THANH TRA

**Thanh tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế thi cử, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục; quy hoạch, phát triển mạng lưới giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; công tác kiểm tra nội bộ tại Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đắk Glong**

Thực hiện Quyết định thanh tra số 516/QĐ-SGDĐT ngày 12/4/2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc thanh tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế thi cử, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục; quy hoạch, phát triển mạng lưới giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn; công tác kiểm tra nội bộ đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông thuộc quyền quản lý trên địa bàn tại Phòng GDĐT huyện Đắk Glong;

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 12/5/2022 của Trưởng đoàn thanh tra về việc thanh tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế thi cử, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục; quy hoạch, phát triển mạng lưới giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn; công tác kiểm tra nội bộ đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông thuộc quyền quản lý trên địa bàn tại Phòng GDĐT huyện Đắk Glong,

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo kết luận thanh tra như sau:

### I. KHÁI QUÁT CHUNG

- Phòng GDĐT huyện Đắk Glong có tổng số cán bộ, công chức gồm 09 người, trong đó: Lãnh đạo: 03, chuyên viên: 04 và 02 viên chức biệt phái; cơ sở vật chất của Phòng gồm có 02 hội trường, 06 phòng làm việc được trang bị máy vi tính, máy in.

- Năm học 2021-2022, toàn huyện Đắk Glong có 38 trường (tăng 01 trường Mầm non tư thục Thiên Phúc so với năm học 2020-2021) với 19.961 học sinh, HSDT thiểu số: 12.125 (tỷ lệ 60,55%); số trường đạt chuẩn quốc gia: 08 trường. Cụ thể:

+ Giáo dục Mầm non: 17 trường, 161 lớp/4532 trẻ. Trong đó: trẻ nhà trẻ: 186 cháu, trẻ mẫu giáo: 4346 cháu (trẻ 5-6 tuổi đến trường đạt 97%); số trường đạt chuẩn quốc gia: 03.

+ Giáo dục phổ thông: 21 trường (TH: 11, THCS: 7, TH&THCS: 03); 435 lớp (TH: 299, THCS: 136); học sinh: 15.429 (TH: 10.145, THCS: 5.284), HSDT

thiếu số: 11.006 (TH: 7.747, THCS: 3.259). Số trường đạt chuẩn quốc gia: 05 (TH: 03, THCS: 02).

+ Số phòng học: 486; trong đó: kiên cố: 345, bán kiên cố: 327; phòng học tạm: 04.

+ Tổng số cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GV), nhân viên (NV) của các cơ sở giáo dục công lập gồm 968 người, trong đó: Mầm non: 300, Tiểu học: 412, THCS: 256; tổng số CBQL, GV, NV của các cơ sở giáo dục ngoài công lập gồm 86 người.

## **II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

### **A. ĐỐI VỚI PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

#### **1. Việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế thi cử, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục**

##### ***1.1. Đối với cấp học Mầm non (MN)***

- Phòng GDĐT đã tham mưu, ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của năm học, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo hướng dẫn của Sở GDĐT đến các cơ sở giáo dục mầm non (GDMN) trên địa bàn; chỉ đạo các trường MN xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học, có sự kiểm tra, điều chỉnh và phê duyệt của Phòng GDĐT; chỉ đạo các trường MN thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em theo quy định của Chương trình giáo dục MN đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương.

- Chỉ đạo lựa chọn nội dung giáo dục cần thiết, phù hợp với tình hình thực tế, hướng dẫn giáo viên chủ động điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với khả năng của trẻ em trong lớp, giúp trẻ em đạt mục tiêu, kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo Chương trình giáo dục mầm non (GDMN) đảm bảo phòng, chống dịch Covid-19; chủ động tiếp tục phối hợp chặt chẽ giữa cơ sở GDMN với phụ huynh, cộng đồng để chăm sóc, giáo dục trẻ em tốt nhất.

- Tại thời điểm thanh tra, địa phương đạt Chuẩn phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi.

##### **Hạn chế:**

- Năm 2022, đã xảy ra 03 vụ đuối nước làm 02 học sinh tử vong. Phòng GDĐT chưa đưa vào báo cáo các vụ việc đuối nước nêu trên cho Sở GDĐT.

- Tỷ lệ người mù chữ từ 15 đến 60 tuổi trên địa bàn huyện còn cao chiếm tỷ lệ 15,87%. Từ năm 2021 đến thời điểm thanh tra, địa phương không tổ chức được lớp XMC cho người dân từ 15 đến 60 tuổi còn mù chữ.

##### ***1.2. Đối với cấp Tiểu học (TH)***

- Phòng GDĐT đã triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; chỉ đạo, hướng dẫn các trường tiểu học tổ chức thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình,

kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục đúng theo hướng dẫn của các cấp.

- Phòng GDĐT chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình kế hoạch giảng dạy, giáo dục theo hướng đổi mới, linh hoạt, an toàn phù hợp với cấp độ dịch bệnh trên địa bàn; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học, bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện của mỗi trường. Tổ chức dạy học bổ sung kiến thức bị thiếu hụt cho học sinh trong thời gian dạy học trực tuyến, đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình đảm bảo cuối năm học, đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình môn học, lớp học.

- Phòng GDĐT tổ chức tập huấn cho cán bộ, giáo viên về đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh, tập huấn sử dụng các kỹ thuật dạy học đặc thù của từng môn học cho lớp 1, 2 nói riêng và lớp 3 đến lớp 5 nói chung. Hướng dẫn thực hiện đánh giá học sinh lớp 1 đúng theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT; Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 về quy định đánh giá học sinh tiểu học đối với lớp 2, 3, 4, 5; chỉ đạo các trường tiểu học duy trì và đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn để trao đổi, phân tích nội dung, phương pháp giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Tại thời điểm thanh tra, địa phương đạt chuẩn phổ cập giáo dục TH mức độ 2; Đạt chuẩn phổ cập xóa mù chữ mức độ 1.

### **Tồn tại**

- Chất lượng giáo dục vẫn còn khoảng cách giữa các vùng thuận lợi và vùng khó khăn; Tỷ lệ học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học vẫn còn cao (chiếm tỷ lệ 72%), đặc biệt là học sinh lớp 1. Tỷ lệ học sinh được học Ngoại ngữ (Tiếng Anh) còn thấp (tỷ lệ 63%).

- Tại thời điểm thanh tra, ở cấp tiểu học chưa tổ chức dạy học môn Tin học do còn thiếu giáo viên ở bộ môn này.

### **1.3. Đối với cấp Trung học cơ sở**

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp. Đồng thời, ban hành các văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học; chỉ đạo các trường THCS xây dựng, thực hiện tốt kế hoạch dạy học trong điều kiện “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” ngay đầu năm học.

- Hướng dẫn các trường THCS tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; sau các đợt tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn các Modun, các đơn vị đều triển khai tới các giáo viên để áp dụng vào thực tế; đạt tỷ lệ 100% các đơn vị đã triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6.

- Phòng GDĐT đã chỉ đạo các đơn vị tổ chức kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kỳ cho học sinh theo các văn bản hướng dẫn<sup>1</sup>. Chỉ đạo sinh hoạt chuyên môn thông qua nghiên cứu bài học theo cụm trường với chuyên đề “dạy học minh họa bài học” trong chương trình sách giáo khoa GDPT mới lớp 6 theo hướng phát triển năng lực học sinh.

- Tại thời điểm thanh tra đã có 100% CBQL, GV hoàn thành chương trình bồi dưỡng các Modun 1, 2, 3, 4, riêng Modun 5 có một số giáo viên mới được cấp tài khoản nên chưa được tập huấn và đang tiến hành tham gia bồi dưỡng Modun 9. Các trường THCS đã tổ chức đánh giá thường xuyên đúng tiến độ (đã kiểm tra đánh giá giữa học kỳ 2 đối với tất cả các môn sau khi học sinh đi học trực tiếp trở lại kể từ ngày 28/3/2022).

- Phổ cập giáo dục trung học cơ sở: Đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2.

## **2. Việc quy hoạch, phát triển mạng lưới giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn**

Căn cứ các văn bản của HĐND, UBND, Phòng GDĐT phối hợp với UBND các xã tham mưu UBND huyện Đắk Gong tổ chức rà soát, quy hoạch sắp xếp lại mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông trên địa bàn huyện bảo đảm đồng bộ, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng vùng và tạo điều kiện tối đa cho người học. Kết quả quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở, cụ thể:

### *2.1. Giáo dục mầm non*

- Quy mô trường lớp, học sinh

+ Tổng số trường: 17 trường, tăng 01 trường so với cùng kì năm trước (trong đó có 04 trường tư thục, 04 nhóm trẻ tư thục, giảm 02 nhóm trẻ so với cùng kì năm trước); số trường đạt chuẩn quốc gia 03/17 trường đạt tỷ lệ 17,65%.

+ Tổng số lớp: 153 lớp (duy trì năm học trước), 4.514 trẻ (giảm 56 trẻ so với năm học trước), nguyên nhân không có giáo viên nên không tuyển trẻ lớp trẻ 3 tuổi; tổng số trẻ đến trường là 4504, cụ thể: trẻ nhà trẻ đến trường 185/2611 trẻ đạt 7,08%; trẻ mẫu giáo đến trường 4329/6201 trẻ đạt 69,81%; trẻ 5-6 tuổi đến trường đạt 97%,

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên

+ Công lập: Tổng số CBGV-CNV có 300 người trong đó: CBQL 30 người giáo viên: 248 người, nhân viên 22.

---

<sup>1</sup> Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT về quy định đánh giá học sinh THCS và THPT áp dụng đối với lớp 6 trong năm học 2021-2022.

+ Ngoài công lập: Tổng số CBGV-CNV có 86 người trong đó: CBQL 08 người giáo viên: 56 người, nhân viên 22 (03 trường và 06 nhóm trẻ).

- Phòng học hiện có 184 phòng, trong đó kiên cố: 64 phòng, bán kiên cố: 118 phòng, phòng học tạm: 02 phòng.

### 2.2. Giáo dục tiểu học

- Tổng số có 11 trường, tổng số học sinh 10.145 học sinh với 298 lớp; dân tộc thiểu số có 7.747 em (chiếm tỷ lệ 76,3%), số trường đạt chuẩn quốc gia là 03 trường (tiểu học Nơ Trang Long, tiểu học Kim Đồng, tiểu học Quảng Sơn).

- Tổng số CBGV-CNV đến thời điểm này là: 412 người, trong đó CBQL 31 người giáo viên: 354 người, nhân viên 27.

- Phòng học hiện có: 261 phòng trong đó kiên cố: 176 phòng, bán kiên cố: 83 phòng, phòng học tạm: 02 phòng.

### 2.3. Giáo dục trung học cơ sở

- Tổng số có 10 trường (trong đó có 03 trường TH-THCS) với 136 lớp và 5.284 học sinh, dân tộc thiểu số 3.259 học sinh (chiếm tỷ lệ 61.68%), số trường đạt chuẩn quốc gia 02 trường (THCS Chu Văn An, THCS Nguyễn Du).

- Tổng số CBGV-CNV đến thời điểm nay là: 256 người, trong đó CBQL 15 người; giáo viên: 212 người, nhân viên 29.

- Phòng học hiện có: 141 phòng, trong đó kiên cố: 115 phòng, bán kiên cố: 26 phòng, không có phòng học tạm.

#### **b) Hạn chế, tồn tại**

- Một số cơ sở giáo dục vẫn còn tình trạng thiếu phòng học, các phòng chức năng do số lượng học sinh ngày càng tăng dẫn đến số học sinh, số lớp tăng nhanh.

- Còn 04 phòng học tạm (MN: 02 phòng, TH: 02 phòng).

- Chưa bố trí đủ diện tích đất để xây dựng bổ sung các hạng mục còn thiếu.

### **3. Công tác kiểm tra nội bộ đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông thuộc quyền quản lý trên địa bàn trong năm học 2021-2022**

- Phòng GDĐT đã ban hành Kế hoạch số 35/KH-GDĐT ngày 04/10/2021 về kế hoạch kiểm tra năm học 2021-2022, Kế hoạch đã được Chủ tịch UBND huyện Đắk Glong phê duyệt tại Quyết định số 2354/QĐ-UBND ngày 07/10/2021 về việc phê duyệt kế hoạch kiểm tra năm học 2021-2022 của Phòng GDĐT; Công văn số 196/HD-PGDĐT ngày 10/9/2021 về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục theo quy định tại Hướng dẫn số 1359/HD-SGDĐT ngày 08/9/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục và Công văn số 1405/SGDĐT-TTr ngày 14/9/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022.

- Năm học 2021-2022, dự kiến kiểm tra 10 cuộc đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn toàn huyện. Tại thời điểm thanh tra, Phòng GDĐT đã tổ chức được 07 cuộc kiểm tra, đạt tỷ lệ 70%.

## **B. ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TRỰC THUỘC PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN ĐẮK GLONG**

### **1. Đối với cấp học Mầm non**

Qua kiểm tra, xác minh tại 04 trường Mẫu giáo (Hương Dương, Sơn Ca, Quảng Hòa, Hoa Cúc):

#### **1.1. Việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế thi cử, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục**

*1.1.1. Việc đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp; thực hiện công tác đảm bảo an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường*

- Năm học 2021-2022, các trường đã xây dựng, ban hành các văn bản về công tác đảm bảo an toàn trường học theo quy định, tuyên truyền, phổ biến các nội dung về đảm bảo an toàn trường học thông qua các bài học chính khóa, chào cờ, các hoạt động sinh hoạt tập thể, các tiết vừa học vừa chơi; tổ chức cho CBQL, GV, NV ký cam kết không vi phạm về an ninh trường học, không vi phạm các tệ nạn xã hội, không vi phạm pháp luật, không vi phạm luật giao thông, không buôn bán, tàng trữ vận chuyển đồ chơi nổ, không vi phạm về ma túy, mại dâm, HIV/AIDS.

- Các trường đã ban hành các văn bản để thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 trong trường học; thành lập Ban Chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19, Tổ An toàn Covid-19; phương án xử lý các ca mắc Covid-19, các ca nghi mắc Covid-19 đảm bảo đúng theo hướng dẫn của ngành Y tế, các trường được thanh tra đều đạt tiêu chí, nhà trường đạt tiêu chuẩn về trường học an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19.

#### **\* Hạn chế**

+ Trường Mẫu giáo Hương Dương, xã Đăk Som: Khu vực rửa tay nhà bếp trước và sau khi ăn của học sinh được bố trí ở ngoài trời nên có ảnh hưởng đến sinh hoạt của trẻ, đặc biệt là khi trời mưa.

+ Trường Mẫu giáo Sơn Ca, xã Quảng Sơn: Nhà trường chưa bố trí hợp lý kho để thực phẩm riêng ở khu vực bếp; cần chú trọng sửa chữa, sắp xếp trang thiết bị đồ chơi ngoài trời đảm bảo an toàn cho trẻ khi vui chơi.

+ Trường Mẫu giáo Quảng Hòa, xã Quảng Hòa: Cây xanh, bóng mát còn ít, nhà trường cần tăng cường trồng thêm cây xanh, bóng mát để đảm bảo đáp ứng các tiêu chí xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp theo quy định tại Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 ban hành quy định về môi trường giáo dục an toàn lành mạnh, thân thiện phòng, chống bạo lực học đường.

*1.1.2. Việc quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em*

- Các trường đã thực hiện công tác nuôi dưỡng trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường/lớp đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong cơ sở GDMN.

- Đã tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng, chống dịch bệnh.

### **Hạn chế**

+ Trường Mẫu giáo Hướng Dương, xã Đắc Sơn; Trường Mẫu giáo Sơn Ca, xã Quảng Sơn: Hệ thống pano, khẩu hiệu, tài liệu để tuyên truyền còn ít nên hiệu quả của công tác tuyên truyền về nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em chưa cao.

+ Trường Mẫu giáo Quảng Hòa, xã Quảng Hòa: Bếp ăn của nhà trường đang được xây dựng nên có ảnh hưởng đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

#### *1.1.3. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN*

- Các trường đã thực hiện điều chỉnh kế hoạch giáo dục và tổ chức thực hiện chương trình theo các kịch bản phù hợp trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp; lựa chọn nội dung giáo dục cần thiết, phù hợp, hướng dẫn giáo viên chủ động điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với khả năng của trẻ em trong lớp, giúp trẻ em đạt mục tiêu, kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo Chương trình GDMN.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ; an toàn giao thông; hướng dẫn thực hiện lồng ghép giáo dục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe với giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong nhà trường. Tổ chức các hoạt động giao lưu chuyên đề; Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

### **Hạn chế**

- Trường Mẫu giáo Hoa Cúc, xã Đắc R'Măng: Tỷ lệ huy động trẻ 3 đến 4 tuổi ra lớp còn hạn chế.

- Số trẻ ở một số lớp còn cao so với quy định (02 lớp chồi mỗi lớp có 37 trẻ, 02 lớp lá mỗi lớp có 38 trẻ).

#### *1.1.4. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn phù hợp với bối cảnh thực tế của nhà trường, địa phương*

- Các trường đã triển khai tổ chức xây dựng kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung, các công cụ hỗ trợ (phần mềm tương tác, tài liệu trực tuyến, ngân hàng video,...) phù hợp với điều kiện của nhà trường và hướng dẫn, giới thiệu các nguồn, kênh thông tin, tài liệu để hỗ trợ phụ huynh thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Hướng dẫn, khuyến khích CBQL, GV khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả, đúng quy định; ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng tương tác với phương châm giáo dục “Chơi mà học, học bằng chơi”.

*1.1.5. Việc triển khai thực hiện Đề án "Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025", bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn trình độ được đào tạo và tiếp tục đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo quy định hiện hành*

- Các trường đã ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025" bám sát các văn bản chỉ đạo của UBND huyện Đắk Glong<sup>2</sup> để lập kế hoạch xây dựng lộ trình thực hiện cụ thể trong từng năm học.

*1.1.6. Việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số đối với GDMN*

- Các trường đã ứng dụng, sử dụng các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trường học, lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng thiết bị đồ chơi của các đơn vị. Có sử dụng zalo, facebook, google meet... để tổ chức hội họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và liên lạc với cha mẹ trẻ.

- **Hạn chế:** Do một bộ phận cha mẹ trẻ chưa đủ điều kiện để sử dụng điện thoại thông minh và các thiết bị có kết nối internet nên việc trao đổi thông tin đôi khi chưa đầy đủ như mong muốn, hiệu quả chưa cao.

*1.1.7. Việc thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non*

- Các trường mẫu giáo Hướng Dương (xã Đắk Som), mẫu giáo Hoa Cúc (xã Đắk R'Măng) đã được công nhận Kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn Quốc gia năm 2021.

- Các trường mẫu giáo Hướng Dương (Đắk Som), mẫu giáo Hoa Cúc (Đắk R'Măng) thực hiện Kiểm định chất lượng giáo dục hàng năm theo quy định. Kết quả tự đánh giá năm 2021, các trường tự đánh giá đạt Mức độ 1.

*1.1.8. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật*

Các trường đã ban hành Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế năm học 2021-2022; kế hoạch thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở các năm 2021, 2022 và triển khai đến toàn thể CBQL, GV, NV, học sinh để mọi người biết, thực hiện.

---

<sup>2</sup> Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 09/11/2020 của UBND huyện Đắk Glong về việc thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS huyện Đắk Glong năm 2021; Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 17/8/2021 của UBND huyện Đắk Glong về việc thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS huyện Đắk Glong năm 2022.



**Hạn chế:** Việc triển khai Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường theo quy định tại Quyết định số 1279/QĐ-SGDĐT ngày 26/9/2013 của Sở GDĐT về việc ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Kế hoạch số 1560/KH-SGDĐT ngày 26/9/2013 của Sở GDĐT về Kế hoạch thực hiện Chương trình nâng cao công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường trên địa bàn tỉnh Đắk Nông của 04/04 trường được kiểm tra còn chưa kịp thời do dịch Covid-19 diễn biến phức tạp (*theo quy định mỗi tháng các nhà trường phải triển khai phổ biến, giáo dục 01 chủ đề*).

**1.2. Việc thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo quy định tại Hướng dẫn số 1359/HD-SGDĐT ngày 08/9/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục (CSGD)**

- Các trường đã ban hành văn bản về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022; kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học năm học 2021-2022 theo quy định tại Hướng dẫn số 1359/HD-SGDĐT ngày 08/9/2021 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục, Công văn số 1405/SGDĐT-TTr ngày 14/9/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022; Công văn số 196/HD-PGDĐT ngày 10/9/2021 của Phòng GDĐT huyện Đắk Glong về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục.

- Năm học 2021-2022, có 04/04 trường dự kiến tổ chức 09 cuộc kiểm tra/9 tháng trong năm học. **Tuy nhiên**, do tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp nên có một số trường (*mẫu giáo Sơn Ca - xã Quảng Sơn, mẫu giáo Quảng Hòa - xã Quảng Hòa*) phải điều chỉnh kế hoạch kiểm tra nội bộ, điều chỉnh số cuộc kiểm tra nội bộ trong năm học 2021-2022.

- Các trường đã tổ chức các cuộc kiểm tra đúng theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT, lập và lưu trữ hồ sơ đầy đủ. Trong đó: Trường Mẫu giáo Hướng Dương đã thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ, tổ chức các cuộc kiểm tra đúng theo kế hoạch đã đề ra. Hồ sơ các cuộc kiểm tra được lập và lưu trữ khoa học, đúng quy định.

**2. Đối với cấp học Tiểu học**

Kiểm tra, xác minh tại 04 trường Tiểu học (Vừ A Dính, Bế Văn Đàn, Quảng Sơn, TH&THCS Võ Thị Sáu).

**2.1. Việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế thi cử, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục**

**2.1.1. Việc cập nhật các văn bản mới và các văn bản tiếp tục thực hiện trong năm học và những năm học tiếp theo**

Các trường đã cập nhật, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT và các cấp có thẩm quyền theo quy định.

*2.1.2. Việc lập kế hoạch giáo dục của nhà trường gắn với việc phòng chống dịch bệnh Covid-19 đảm bảo an toàn cho học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý và cộng đồng.*

Các trường đã thực hiện đa dạng các hình thức tổ chức dạy học, xây dựng các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh Covid 19 và khả năng đáp ứng của cơ sở giáo dục, điều kiện thực tế của người học. Chủ động tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH của Bộ GDĐT với các kịch bản phù hợp; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện của mỗi nhà trường, tình hình dịch bệnh và khung thời gian năm học. **Tuy nhiên**, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên nhiều gia đình học sinh gặp khó khăn; học sinh không đủ thiết bị tham gia học tập trực tuyến (thiếu thiết bị, đường truyền Internet).

*2.1.3. Việc đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học*

Các trường đã chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục cấp tiểu học.

*2.1.4. Việc đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá học sinh tiểu học*

- Các trường đã chỉ đạo giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học sinh; chỉ đạo các tổ khối duy trì và tích cực sinh hoạt chuyên môn để trao đổi, phân tích nội dung, phương pháp giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Các trường đã thực hiện đánh giá học sinh lớp 1, 2 đúng theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT; Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 về quy định đánh giá học sinh tiểu học đối với lớp 3, 4, 5.

### **Hạn chế**

+ Các trường Tiểu học Bé Văn Đàn, Tiểu học Quảng Sơn, TH&THCS Võ Thị Sáu: vẫn còn một số ít học sinh lớp 1 khả năng đọc, viết chưa đạt theo yêu cầu của chương trình.

+ Trường Tiểu học Vừ A Dính có tỉ lệ học sinh chưa hoàn thành lớp học còn cao; còn nhiều học sinh lớp 1 khả năng đọc, viết chưa đạt theo yêu cầu của chương trình.

+ Việc sử dụng thiết bị dạy học để tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục của giáo viên còn hạn chế.

*2.1.5. Việc tổ chức các hoạt động giáo dục, tham gia các hội thi, giao lưu*

- Các trường thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo chuyên môn của các cấp có thẩm quyền về hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng kế hoạch cụ thể,

chi tiết; tổ chức triển khai hiệu quả, hợp lý, bám sát nhiệm vụ năm học của cấp học, của nhà trường. Học sinh nhiệt tình, tham gia có hiệu quả các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp một cách tích cực, tự giác, với tinh thần ý thức trách nhiệm cao. Bên cạnh đó các trường đã triển khai cho học sinh tham gia một số cuộc thi, hội thi cho học sinh mang tính chất sân chơi trí tuệ cho các em như: Violympic Toán, Olympic Tiếng Anh trên Internet,... theo đúng hướng dẫn của Phòng GDĐT.

**Tuy nhiên**, các trường còn gặp khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục theo định hướng trải nghiệm trong tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp.

**2.1.6. Việc đảm bảo an toàn trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp; thực hiện công tác đảm bảo an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường**

- Các trường đã xây dựng các kế hoạch, văn bản quy định về công tác đảm bảo an toàn trường học theo quy định, tuyên truyền, phổ biến các nội dung về đảm bảo an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường thông qua các bài học chính khóa, chào cờ, các hoạt động sinh hoạt tập thể, các tiết vừa học vừa chơi; xây dựng trường học đạt chuẩn an toàn về an ninh trật tự năm học 2021-2022, tổ chức cho CBQL, GV, NV ký cam kết không vi phạm về an ninh trường học, không vi phạm các tệ nạn xã hội, không vi phạm pháp luật.

- Thành lập Ban Chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19, Tổ An toàn Covid-19; phương án xử lý các ca mắc Covid-19, các ca nghi mắc Covid-19 đảm bảo đúng theo hướng dẫn của Ngành Y tế. Đến thời điểm thanh tra, 04/04 trường đạt 10/10 tiêu chí, nhà trường đạt tiêu chuẩn về trường học an toàn trong phòng chống dịch Covid-19.

**2.2. Việc thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo quy định tại Hướng dẫn số 1359/HD-SGDĐT ngày 08/9/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục**

Các trường đã ban hành văn bản thành lập Ban kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022 và kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học năm học 2021-2022<sup>3</sup> theo đúng quy định tại Hướng dẫn số 1359/HD-SGDĐT ngày 08/9/2021 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục; Công văn số 1405/SGDĐT-TTr ngày 14/9/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022; Công văn số 196/HD-PGDĐT ngày 10/9/2021 của Phòng GDĐT huyện Đắk Glong về việc hướng dẫn thực

<sup>3</sup> Quyết định số 22a/QĐ-MGQH ngày 03/11/2021 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022; Kế hoạch số 13/KH-MGQH ngày 03/11/2021 về kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học năm học 2021-2022; Quyết định số 09/QĐ-MGSC ngày 21/10/2021 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022; Kế hoạch số 26/KH-MGSC ngày 02/10/2021 về kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học năm học 2021-2022; Kế hoạch số 02/KH-MGSC ngày 14/02/2022 về kế hoạch điều chỉnh kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022; Quyết định số 04a/QĐ-HT ngày 03/9/2021 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022; Kế hoạch số 06/KH-MGHD ngày 01/10/2021 về kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học năm học 2021-2022.

hiện công tác kiểm tra nội bộ bộ cơ sở giáo dục. Hồ sơ kiểm tra nội bộ đầy đủ và lưu trữ khoa học.

**Tuy nhiên**, do tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp nên công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch năm học 2021-2022 chưa đúng tiến trình thực hiện: 04/04 trường chưa hoàn thành kế hoạch kiểm tra nội bộ, vẫn còn một số cuộc chưa thực hiện.

### **3. Đối với cấp học THCS**

Qua kiểm tra, xác minh 03 trường THCS (Đắk Nang, TH-THCS Võ Thị Sáu, Quảng Hòa) cho thấy:

#### **3.1. Việc chỉ đạo việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế thi cử, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục đối với cấp học THCS**

##### **3.1.1. Việc bảo đảm an toàn trường học, hoàn hành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục**

- Các trường đã cập nhật đầy đủ các văn bản triển khai của các cấp và tổ chức thực hiện theo quy định. Đồng thời, các trường đã ban hành các văn bản để triển khai thực hiện. thành lập Ban Chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19; thường xuyên kiểm tra giám sát công tác vệ sinh khử khuẩn của các lớp hàng ngày thực hiện 5K theo hướng dẫn của Bộ Y tế; Chuẩn bị đầy đủ về vật tư đảm bảo yêu cầu phòng dịch; Phối hợp với y tế địa phương tổ chức tiêm vắc xin Covid-19 cho học sinh theo quy định; các trường đã xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể, phù hợp với thực tiễn tình hình, diễn biến dịch bệnh tại địa phương, đơn vị chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng kịp thời đề ra các giải pháp nhằm phòng, chống và sẵn sàng ứng phó với tác động tiêu cực của đại dịch. Đến thời điểm thanh tra, 03/03 trường đạt 10/10 tiêu chí, nhà trường đạt tiêu chuẩn về trường học an toàn trong phòng chống dịch Covid-19.

- Các trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học theo các văn bản hướng dẫn của các cấp<sup>4</sup>, trong đó bảo đảm yêu cầu thực hiện các nội dung cốt lõi, làm cơ sở để chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện các nội dung còn lại phù hợp với tình hình phòng, chống dịch Covid-19 tại địa phương; chủ động về các phương án dạy học trực tuyến và trực tiếp để chuyển đổi linh hoạt, ứng phó kịp thời với các tình huống diễn biến của dịch Covid-19. Thực hiện có hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tiếp và trực tuyến, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học trong các tình huống diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

#### **\* Hạn chế, khó khăn:**

<sup>4</sup> Công văn 3699/BGDĐT-GDTrH hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022, nhiệm vụ bảo đảm an toàn trường học phòng, chống Covid-19, hoàn hành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục năm học 2021-2022 đối với giáo dục trung học; Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”.

- Trường TH-THCS Võ Thị Sáu: Khuôn viên nhà trường thiếu cây xanh, ít bóng mát, khu vệ sinh của học sinh chưa sạch sẽ, chưa đảm bảo các tiêu chí xanh sạch đẹp theo quy định tại Nghị định 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 ban hành quy định về môi trường giáo dục an toàn lành mạnh, thân thiện phòng, chống bạo lực học đường.

- Trụ công trường đã bị gãy từ lâu gây nguy cơ mất an toàn cho học sinh, nhà trường chưa có kế hoạch sửa chữa để đảm bảo an toàn cho học sinh.

### *3.1.2. Việc thực hiện các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh*

Các trường thực hiện đổi mới PPDH theo tinh thần công văn số 3535/BGD&ĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ GDĐT về áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học, đối tượng học sinh và điều kiện thực tế của đơn vị. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng CNTT trên lớp học. Khuyến khích GV ứng dụng CNTT để đổi mới phương pháp dạy học.

### *3.1.3. Việc thực hiện các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh*

Các trường đã tổ chức nhận xét, đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về đánh giá học sinh THCS và THPT. Tổ chức kiểm tra định kỳ theo quy định. Bài kiểm tra định kỳ được tổ chức chấm bài một cách nghiêm túc, nhận xét cẩn thận. Kết quả học tập của học sinh được cập nhật vào phần mềm cơ sở dữ liệu của Ngành GDĐT. Tại thời điểm thanh tra, các trường đã thực hiện kiểm tra giữa học kỳ 2 năm học 2021-2022 và đã hoàn thành việc nhập điểm trên hệ thống.

**Tuy nhiên**, vẫn còn hạn chế là: Trường TH-THCS Võ Thị Sáu: Tỷ lệ học sinh yếu ở các lớp còn cao, nhất là lớp 7 ((07/23 học sinh có học lực yếu). Một số môn vẫn còn tồn tại tỉ lệ học sinh có điểm TBM xếp loại Yếu ở HKI cao: Toán (32/94 HS); Vật lí 20/94 HS, Ngoại ngữ (27/94 HS), Tin học 17/79 HS).

### *3.1.4. Việc sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học*

Các trường đã tổ chức kiểm tra sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch bổ sung thiết bị cơ sở vật chất đảm bảo điều kiện thực tế, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục học sinh. **Tuy nhiên**, việc ứng dụng công nghệ thông tin ở một bộ phận thực hiện chưa tốt, việc sử dụng đồ dùng và thiết bị dạy học khi lên lớp đặc biệt các tiết thực hành còn hạn chế.

### *3.1.5. Nâng cao chất lượng dạy học qua internet, trên truyền hình*

Trong thời gian dạy học trực tuyến, các trường thực hiện nghiêm túc theo quy định chế độ làm việc đối với CB, GV, CNV, đảm bảo giờ giấc làm việc, GV

lên lớp đúng giờ, soạn giảng đầy đủ, đúng chương trình, tự làm đồ dùng dạy học sử dụng trong các tiết học theo quy chế chuyên môn đã đề ra. Các trường phân công giáo viên giao nhiệm vụ học tập theo nội dung bài học và hướng dẫn học sinh thực hiện các buổi học qua Internet, phối hợp với gia đình học sinh có biện pháp quản lý hoạt động học của học sinh qua Internet, nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập đã giao cho học sinh, đảm bảo chất lượng giáo dục theo quy định.

### 3.1.6. Việc triển khai giáo dục STEM trong giáo dục trung học

Thực hiện văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, các trường đã tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học, các chủ đề giáo dục STEM bám sát vào nội dung chương trình giảng dạy, khuyến khích học sinh tham gia trải nghiệm các hoạt động STEM. Tại thời điểm thanh tra, các trường đã có một số nội dung nghiên cứu khoa học đạt giải, cụ thể:

+ Trường TH-THCS Võ Thị Sáu đã thực hiện là 02 chủ đề: Chỉ thị nhận biết hàn the (Hóa học 9), Chế tạo máy lọc nước đơn giản (Vật lí 8).

+ Trường THCS Quảng Hòa có chủ đề: Nhà nổi chống lũ (lớp 8); Tạo đèn ngủ bằng Pin điện hóa (lớp 9); có 02 dự án tham gia Khoa học kỹ thuật (Mô hình bẫy ốc sên, Lò sưởi thông minh) đạt 02 giải Ba cấp huyện.

+ Trường THCS Đắc Nang tham gia hội thi KHKT cấp huyện đạt giải nhất với mô hình: “Máy bơm nước không sử dụng động cơ, dựa vào sức nước của suối”.

### 3.1.7. Việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

Các trường đã tổ chức thực hiện Công văn số 959/SGDĐT-GDTrH.QLCL ngày 30/6/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo để xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bám sát yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018 để tổ chức dạy học theo hình thức trực tuyến và trực tiếp phù hợp với tình hình phòng, chống dịch Covid-19 tại địa phương.

**Tuy nhiên**, Trường THCS Quảng Hòa: Do thiếu đội ngũ giáo viên nên việc sắp xếp chuyên môn còn gặp nhiều khó khăn (theo định mức biên chế hiện nay nhà trường thiếu 04 giáo viên bộ môn: Giáo dục công dân, Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh); nhân viên (Văn thư, Thiết bị, Thư viện) không có, đã ảnh hưởng đến việc thực hiện triển khai chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

### 3.1.8. Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học

Hiệu trưởng các trường chỉ đạo tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự

giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh tiệm cận với Chương trình GDPT 2018. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường. Tích cực áp dụng hội thảo, tập huấn, họp trao đổi công tác qua Internet và hệ thống bồi dưỡng giáo viên qua hệ thống LMS, CSDL.

### **3.2. Việc thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo quy định tại Hướng dẫn số 1359/HD-SGDĐT ngày 08/9/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục**

Các trường đã ban hành văn bản thành lập Ban kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022 và kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học năm học 2021-2022 theo đúng quy định tại Hướng dẫn số 1359/HD-SGDĐT ngày 08/9/2021 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục; Công văn số 1405/SGDĐT-TTr ngày 14/9/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022; Công văn số 196/HD-PGDĐT ngày 10/9/2021 của Phòng GDĐT huyện Đắk Glong về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục; hồ sơ kiểm tra nội bộ được lưu trữ đầy đủ, khoa học.

**Tuy nhiên**, do tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp nên công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch năm học 2021-2022 không thực hiện như trong kế hoạch đề ra: 03/03 trường chưa hoàn thành kế hoạch kiểm tra nội bộ, vẫn còn một số cuộc chưa thực hiện.

## **III. KẾT LUẬN**

### **1. ĐỐI VỚI PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

#### **1.1. Việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế thi cử, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục**

Phòng GDĐT đã ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm học khá đầy đủ, kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm đúng tiến độ theo kế hoạch của năm học trong tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp; lưu trữ văn bản, hồ sơ chỉ đạo điều hành việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ đầy đủ, đúng quy định. Hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu, kế hoạch phát triển giáo dục được giao. Chỉ đạo điều hành và tổ chức triển khai thực hiện tốt quy chế chuyên môn, quy chế thi cử, nội dung, phương pháp giáo dục, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất từ Sở GDĐT đến Phòng GDĐT và đến các cơ sở giáo dục. Tuy nhiên, vẫn còn một số **tồn tại, hạn chế sau**:

- Năm 2022, đã xảy ra 03 vụ đuối nước làm 02 học sinh tử vong. Phòng GDĐT chưa có báo cáo các vụ việc đuối nước nêu trên cho Sở GDĐT.

- Tỷ lệ người mù chữ từ 15 đến 60 tuổi trên địa bàn huyện còn cao chiếm 15,87%. Từ năm 2021 đến thời điểm thanh tra, địa phương không tổ chức được lớp XMC cho người dân từ 15 đến 60 tuổi còn mù chữ.

- Tỷ lệ học sinh tiểu học chưa hoàn thành chương trình lớp học vẫn còn cao (tỷ lệ 72%), đặc biệt là học sinh lớp 1. Tỷ lệ học sinh được học Ngoại ngữ (Tiếng Anh) còn thấp (tỷ lệ 63%).

- Cấp tiểu học chưa tổ chức dạy học môn Tin học do còn thiếu giáo viên ở bộ môn này

## **1.2. Việc quy hoạch, phát triển mạng lưới giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn**

Phòng GDĐT đã tham mưu kịp thời cho UBND huyện Đăk Glông ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công quy hoạch, kế hoạch và các chính sách phát triển giáo dục trên địa bàn huyện; đảm bảo mạng lưới trường, lớp, quy mô phát triển giáo dục, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội từng địa bàn dân cư; hàng năm, đều bố trí kinh phí để đầu tư cơ sở vật chất phát triển mạng lưới trường, lớp, hệ thống trường chuẩn phù hợp quy hoạch toàn ngành, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, đảm bảo các điều kiện dạy và học, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục. **Hạn chế là:** Một số cơ sở giáo dục vẫn còn tình trạng thiếu phòng học, các phòng chức năng do số lượng học sinh ngày càng tăng dẫn đến số học sinh, số lớp tăng nhanh. Còn 04 phòng học tạm. Chưa bố trí đủ diện tích đất để xây dựng bổ sung các hạng mục còn thiếu.

## **1.3. Công tác kiểm tra nội bộ đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông thuộc quyền quản lý trên địa bàn trong năm học 2021-2022**

Phòng GDĐT đã ban hành kế hoạch và được UBND huyện phê duyệt, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo quy định; hồ sơ kiểm tra nội bộ được lưu trữ đầy đủ, khoa học. **Tuy nhiên**, do dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nên đến thời điểm thanh tra, Phòng GDĐT chỉ mới tổ chức được 07 cuộc kiểm tra, đạt tỷ lệ 70%.

## **2. ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ TRƯỜNG HỌC**

### **2.1. Việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế thi cử, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục**

Các trường đã ban hành các văn bản để thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong trường học; thành lập Ban Chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19, xây dựng phương án xử lý các ca mắc Covid-19, các ca nghi mắc Covid-19 đảm bảo đúng theo hướng dẫn của Ngành Y tế, các trường được thanh tra đều đạt tiêu chí, nhà trường đạt tiêu chuẩn về trường học an toàn trong phòng chống dịch Covid-19. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GDĐT, Sở GDĐT bảo đảm yêu cầu thực hiện các nội dung cốt lõi, làm cơ sở để chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện nội dung phù hợp, chủ động về các phương án dạy học trực tuyến và trực tiếp để chuyển đổi linh hoạt, ứng phó kịp thời với các tình huống diễn biến của dịch Covid-19 tại địa phương. Thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tiếp và trực tuyến, bảo đảm



hoàn thành chương trình năm học trong các tình huống diễn biến phức tạp của dịch Covid-19. Tuy nhiên vẫn còn **một số hạn chế** sau:

- Trường Mẫu giáo Hướng Dương, xã Đắc Sơn: Khu vực rửa tay nhà bếp trước và sau khi ăn của học sinh được bố trí ở ngoài trời nên đã ảnh hưởng đến sinh hoạt của trẻ, đặc biệt là khi trời mưa.

- Trường Mẫu giáo Sơn Ca, xã Quảng Sơn: Nhà trường bố trí kho để thực phẩm riêng ở khu vực bếp chưa hợp lý; chưa chú trọng sửa chữa, sắp xếp trang thiết bị đồ chơi ngoài trời đảm bảo an toàn cho trẻ khi vui chơi.

- Trường Mẫu giáo Quảng Hòa, Trường TH-THCS Võ Thị Sáu: Cây xanh, bóng mát còn ít, nhà trường cần tăng cường trồng thêm cây xanh, bóng mát để đảm bảo đáp ứng các tiêu chí xây dựng trường học xanh sạch đẹp theo quy định tại Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 ban hành quy định về môi trường giáo dục an toàn lành mạnh, thân thiện phòng, chống bạo lực học đường.

- Trường Mẫu giáo Hoa Cúc, xã Đắc R'Măng tỷ lệ huy động trẻ 3 đến 4 tuổi ra lớp còn hạn chế. Số học sinh ở lớp Chồi, lớp Lá (02 lớp chồi mỗi lớp có 37 trẻ, 02 lớp lá mỗi lớp có 38 trẻ) còn cao so với quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Liên tịch Bộ GDĐT và Bộ Nội vụ quy định về danh mục, khung vị trí việc làm và định mức số người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

- Các trường Tiểu học Bê Văn Đàn, Tiểu học Quảng Sơn, Tiểu học Vừ A Dính, TH&THCS Võ Thị Sáu: Vẫn còn một số học sinh lớp 1 khả năng đọc, viết chưa đạt theo yêu cầu của chương trình.

- Trường TH-THCS Võ Thị Sáu: Trụ công trường đã bị gãy từ lâu gây nguy cơ mất an toàn cho học sinh, nhà trường chưa có kế hoạch sửa chữa để đảm bảo an toàn cho học sinh.

- Trường TH-THCS Võ Thị Sáu: Tỷ lệ học sinh yếu ở các lớp còn cao, nhất là lớp 7 ((07/23 HS). Một số môn vẫn còn tồn tại tỉ lệ học sinh có điểm TBM xếp loại Yếu ở HKI cao: Toán (32/94 HS); Vật lí 20/94 HS, Ngoại ngữ (27/94 HS), Tin học 17/79 HS).

- Trường THCS Quảng Hòa: Do thiếu đội ngũ giáo viên nên việc sắp xếp chuyên môn còn gặp nhiều khó khăn (theo định mức biên chế hiện nay nhà trường thiếu 04 giáo viên bộ môn: Giáo dục công dân, Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh); nhân viên văn thư, thiết bị, thư viện không có.

- Các trường chưa thực hiện đầy đủ các nội dung chuyên đề được quy định tại Quyết định số 1279/QĐ-SGDĐT ngày 26/9/2013 của Sở GDĐT về việc ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường trên địa bàn tỉnh Đắc Nông; Kế hoạch số 1560/KH-SGDĐT ngày 26/9/2013 của Sở GDĐT về Kế hoạch thực hiện Chương trình nâng cao công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường trên địa bàn tỉnh Đắc Nông.

## **2.2. Công tác kiểm tra nội bộ đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông thuộc quyền quản lý trên địa bàn trong năm học 2021-2022**

Các trường đã ban hành văn bản thành lập Ban kiểm tra nội bộ, kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022 và tổ chức thực hiện theo quy định. **Tuy nhiên** do tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp nên công tác kiểm tra nội bộ không thực hiện như trong kế hoạch đề ra: 11/11 trường chưa hoàn thành kế hoạch kiểm tra nội bộ, vẫn còn một số cuộc chưa thực hiện.

### **IV. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

Từ kết quả thanh tra và kết luận nêu trên, căn cứ quy định của pháp luật, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Trường phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đăk Glong quản lý chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc, các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

#### **1. Đối với Phòng GDĐT**

Yêu cầu Trường phòng GDĐT huyện Đăk Glong chỉ đạo thực hiện các nội dung sau:

1.1. Chỉ đạo các CSGD tăng cường tuyên truyền các biện pháp đảm bảo an toàn trường học cho học sinh, phụ huynh học sinh và người dân trên địa bàn; chú trọng việc tuyên truyền về phòng, chống đuối nước, tai nạn giao thông,... nhằm tránh để xảy ra các tai nạn đáng tiếc trong thời gian tới; báo cáo kịp thời cho Sở GDĐT khi có vụ việc xảy ra.

1.2. Khẩn trương lập kế hoạch, chỉ đạo các CSGD trên địa bàn huyện tổ chức các lớp XMC cho người dân từ 15 tuổi đến 60 tuổi còn mù chữ, nhằm nâng cao tỷ lệ người dân biết chữ tại địa phương.

1.3. Kịp thời ban hành văn bản về việc giãn, hoãn, không thực hiện các cuộc kiểm tra theo kế hoạch đã được Chủ tịch UBND huyện Đăk Glong phê duyệt. Đồng thời, triển khai thực hiện các cuộc kiểm tra đúng theo hướng dẫn tại Công văn số 1405/SGDĐT-TTr ngày 14/9/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022 và các văn bản có liên quan của các cấp có thẩm quyền.

1.4. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiểu học tăng cường thực hiện các giải pháp nhằm ổn định tư tưởng, duy trì sĩ số, đảm bảo chương trình, nâng cao chất lượng cho học sinh lớp 1 trước khi kết thúc năm học.

1.5. Tổ chức rà soát và đề xuất nhu cầu trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét đưa đánh giá thực trạng, xây dựng phương án phát triển và tổ chức không gian phát triển kinh tế xã hội, kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội trên địa bàn huyện Đăk Glong giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhằm đảm bảo cho việc thực hiện đầu tư về sau.

1.6. Phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện bổ sung cán bộ quản lý, giáo viên cho các trường còn thiếu.

1.7. Phòng GDĐT chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục khắc phục các tồn tại, hạn chế như nêu trên và báo cáo Sở GDĐT bằng văn bản (qua Thanh tra Sở) trước ngày 03/6/2022

## **2. Đối với các cơ sở giáo dục**

Thủ trưởng các cơ sở giáo dục quản lý chỉ đạo khắc phục các tồn tại, hạn chế đã nêu tại Khoản 2, Mục III của kết luận này.

Trên đây là Kết luận thanh tra về việc thanh tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế thi cử, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục; quy hoạch, phát triển mạng lưới giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn; công tác kiểm tra nội bộ đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông thuộc quyền quản lý trên địa bàn tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đắk Glong./.

### ***Nơi nhận:***

- Thanh tra Bộ;
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- UBND huyện Đắk Glong;
- Phòng GDĐT huyện Đắk Glong;
- Các phòng thuộc Sở;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TTr, hồ sơ. H.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Sĩ Thành**